

Bản án số: 84/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 06/7/2023
V/v “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đào Dương Thị Phương Dung**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Bạ**
Bà **Võ Thị Bời**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Hồng Phương Thảo** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Phi Dũng** - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 06 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 215/2023/TLST-HNGĐ ngày 16/3/2023 về việc “**Ly hôn**”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2023/QĐST-HNGĐ ngày 27/6/2023 giữa các đương sự sau:

- Nguyên đơn: Ông **Huỳnh Đắc T** – sinh năm 1971

Địa chỉ: Tổ 36 đường C, phường P, thành phố T

Có đơn xin vắng mặt

- Bị đơn: Bà **Trần Thị Thái H** – sinh năm 1972

Địa chỉ: Tổ 36 đường C, phường P, thành phố T

Có đơn xin vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn ông Huỳnh Đắc T trình bày tại đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải: Tôi và cô Trần Thị Thái H kết hôn năm 2001, có đăng ký kết hôn. Nay tôi xin ly hôn với cô H vì vợ chồng mâu thuẫn, không hạnh phúc.

Tôi và cô H có 02 con chung là Huỳnh Bảo N sinh ngày 28/01/2002 và Huỳnh Phương U sinh ngày 28/6/2003. Cháu Phương U trên 18 tuổi khỏe mạnh còn cháu N bị bệnh động kinh cần có người chăm sóc. Tôi giao cháu N cho cô H nuôi dưỡng và tôi đồng ý cấp dưỡng cho cháu N 4.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 4/2023.

Tài sản chung và nợ chung chúng tôi tự giải quyết.

Bị đơn bà Trần Thị Thái H trình bày tại bản tự khai, văn bản trình bày ý kiến ngày 18/4/2023: Tôi và ông Huỳnh Đắc T kết hôn năm 2001, có đăng ký kết hôn. Từ khi kết hôn, gia đình tôi sống rất hạnh phúc, luôn tôn trọng nhau. Tuy nhiên từ khoảng 07 năm trở lại

đây tôi và ông T không hòa hợp, cuộc sống gia đình luôn căng thẳng, nhiều mâu thuẫn và không tìm được tiếng nói chung. Từ 06 năm nay tôi và ông T đã ly thân, mạnh ai nấy sống, không quan tâm đến nhau. Nay ông T xin ly hôn, tôi đồng ý.

Tôi và ông T có 02 con chung là Huỳnh Bảo N sinh ngày 28/01/2002 và Huỳnh Phương U sinh ngày 28/6/2003. Cháu U đã trên 18 tuổi. Cháu N bị chậm phát triển trí tuệ, vận động yếu tứ chi, động kinh (trẻ khuyết tật) nên tôi có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu Ngân và yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con 4.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 4/2023.

Tài sản chung và nợ chung: không có.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T phát biểu quan điểm: chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn. Giao con chung là cháu Huỳnh Bảo N sinh ngày 28/01/2002 cho bị đơn nuôi dưỡng, nguyên đơn cấp dưỡng nuôi con 4.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 4/2023. Về tài sản chung và nợ chung, không xem xét. Nếu sau này các đương sự có đơn yêu cầu sẽ được giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

*** Về thủ tục tố tụng:**

- Việc ông Huỳnh Đắc T khởi kiện yêu cầu được giải quyết ly hôn với bà Trần Thị Thái H, xét yêu cầu khởi kiện của ông T là hoàn toàn đúng pháp luật nên chấp nhận và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố T.

Ông Huỳnh Đắc T và bà Trần Thị Thái H có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông Huỳnh Đắc T và bà Trần Thị Thái H.

*** Về nội dung vụ án:** Ông Huỳnh Đắc T và bà Trần Thị Thái H tự nguyện kết hôn được Ủy ban nhân dân xã L, huyện K, tỉnh H cấp giấy chứng nhận kết hôn số 06 ngày 26/02/2001. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình chung sống, cuộc sống hôn nhân của ông Huỳnh Đắc T và bà Trần Thị Thái H không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được. Do đó cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông T.

- Về con chung: Ông Huỳnh Đắc T và bà Trần Thị Thái H có 02 con chung là Huỳnh Bảo N sinh ngày 28/01/2002 và Huỳnh Phương U sinh ngày 28/6/2003. Cháu U đã trên 18 tuổi. Cháu N bị chậm phát triển trí tuệ, vận động yếu tứ chi, động kinh. Bà H có nguyện vọng nuôi dưỡng cháu N và yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con 4.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 4/2023. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định giao cháu Huỳnh Bảo N sinh ngày 28/01/2002 cho bà Trần Thị Thái H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục theo quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Ông Huỳnh Đắc T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Huỳnh Bảo N 4.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 4/2023.

- Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu do đó Hội đồng xét xử không xem xét, nếu sau này các đương sự có đơn yêu cầu sẽ được giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

- Về án phí: Ông Huỳnh Đắc T phải nộp 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và 300.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm (phần cấp dưỡng nuôi con) theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 227, Điều 235, Điều 264, Điều 267 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, ông Huỳnh Đắc T được ly hôn bà Trần Thị Thái H.

2/ Về con chung: Giao con chung là cháu Huỳnh Bảo N sinh ngày 28/01/2002 cho bà Trần Thị Thái H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến tuổi trưởng thành. Ông Huỳnh Đắc T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Huỳnh Bảo N 4.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 4/2023.

Ông Huỳnh Đắc T được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở. Đồng thời ông T có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi dưỡng.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết ông T, bà H có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con.

3/ Về tài sản chung và nợ chung: Tòa án không xem xét, nếu sau này các đương sự có đơn yêu cầu thì sẽ được giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

4/ Về án phí: Ông Huỳnh Đắc T phải nộp 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và 300.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm (phần cấp dưỡng nuôi con), ông T đã nộp 300.000đ tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0011225 ngày 16/3/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố T, ông Huỳnh Đắc T còn phải nộp thêm 300.000 đồng án phí.

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh H;
 - Viện kiểm sát nhân dân Tp. T;
 - Chi cục thi hành án Dân sự Tp. T;
 - UBND xã L-huyện K -tỉnh H
- (Giấy chứng nhận kết hôn số 06/2001);
- Đương sự;
 - Lưu hồ sơ.

Đào Dương Thị Phương Dung